

**CÔNG TY TNHH TÂM THỊNH LAND**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TÂM THỊNH LAND

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110284481

**3. Ngày thành lập:** 14/03/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 41 Tôn Đức Thắng, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399 556 681

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                     | 4329                                                         |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                     | 4330                                                         |
| 3.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                                | 4390                                                         |
| 4.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ hoạt động hợp báo)                                                                                                                                                                               | 8230                                                         |
| 5.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)                                                           | 6619                                                         |
| 6.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                                                                                                              | 6810(Chính)                                                  |
| 7.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>(Trừ đấu giá Bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)                                                                                                                         | 6820                                                         |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)                                                                                                                                     | 7020                                                         |
| 9.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                                                                                | 7110                                                         |
| 10. | Quảng cáo<br>(Trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                              | 7310                                                         |
| 11. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                           | 7320                                                         |
| 12. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                  | 4101                                                         |
| 13. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                            | 4102                                                         |
| 14. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                | 4222                                                         |
| 15. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                             | 4311                                                         |
| 16. | Chuẩn bị mặt bằng<br>(Trừ dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)                                                                                                                                                                               | 4312                                                         |
| 17. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện./. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000.000 VNĐ

Địa chỉ thường trú: *TDP Viên 1, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *TDP Viên 1, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội